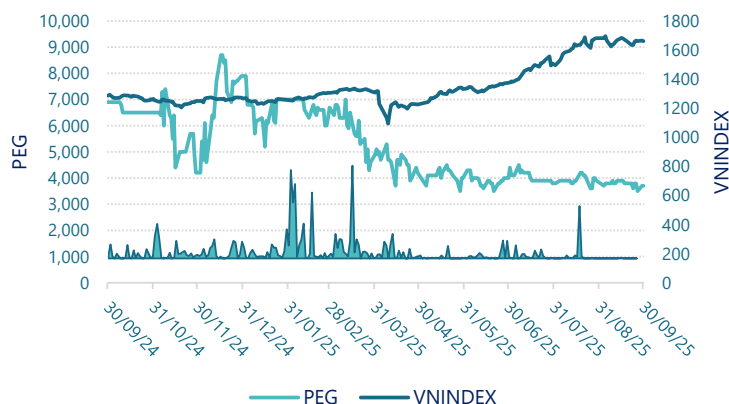


Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (UPCOM: PEG)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	3,700
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	8,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	3,500
SL cổ phiếu LH	248,877,470
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,455
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	921
P/E	-118.9
EPS	-31

DT thuần

Q3/25

1,253

tỷ VNĐ

QoQ: ▼102| -7.6%

YoY: ▼485| -27.9%

LN sau thuế

Q3/25

11.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 10.1| 800%

YoY: ▲ 21.4| 214%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

0.9%

+/- YoY: ▲ 1.5%

DT thuần

9T 2025

3,804

tỷ VNĐ

YoY: ▼1,718| -31.1%

LN sau thuế

9T 2025

0.17

tỷ VNĐ

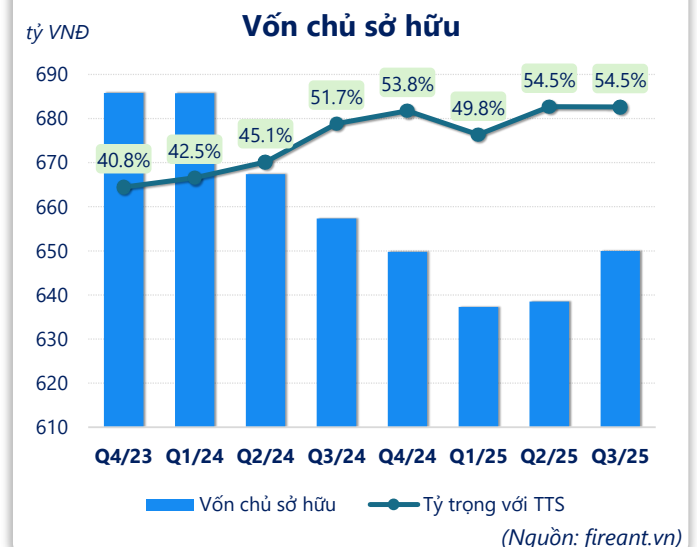
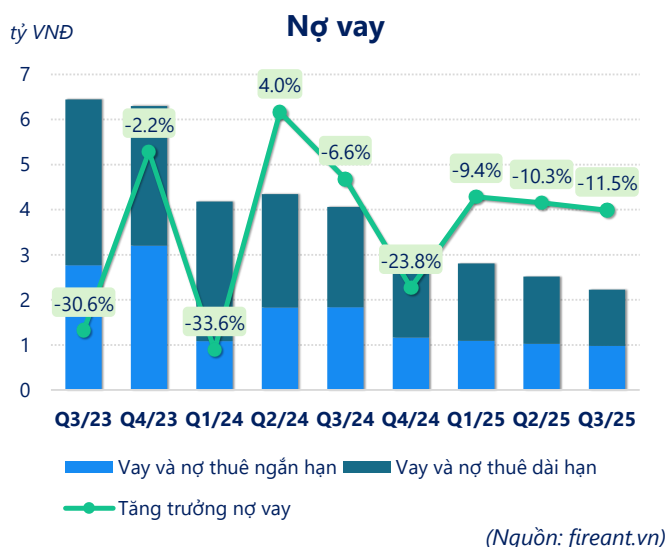
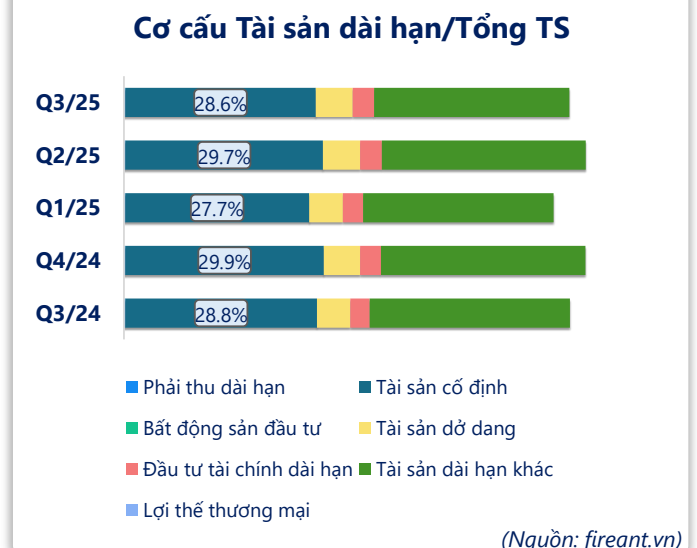
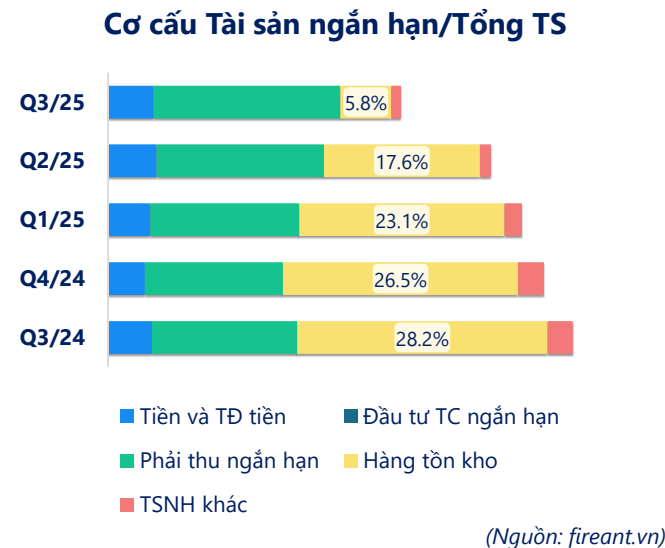
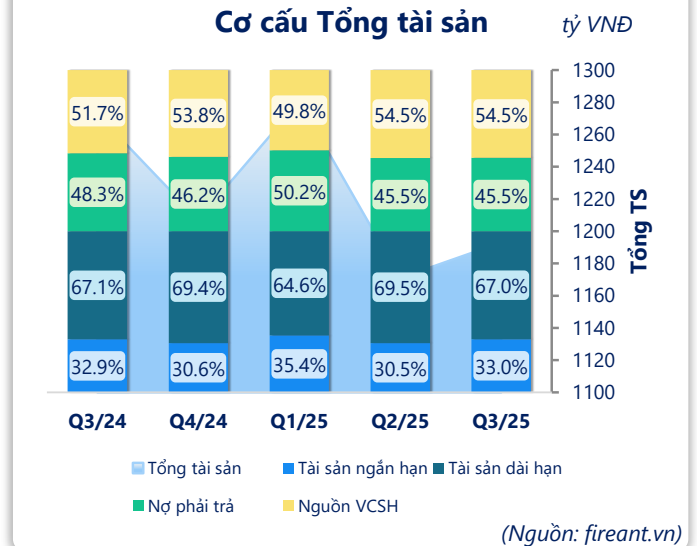
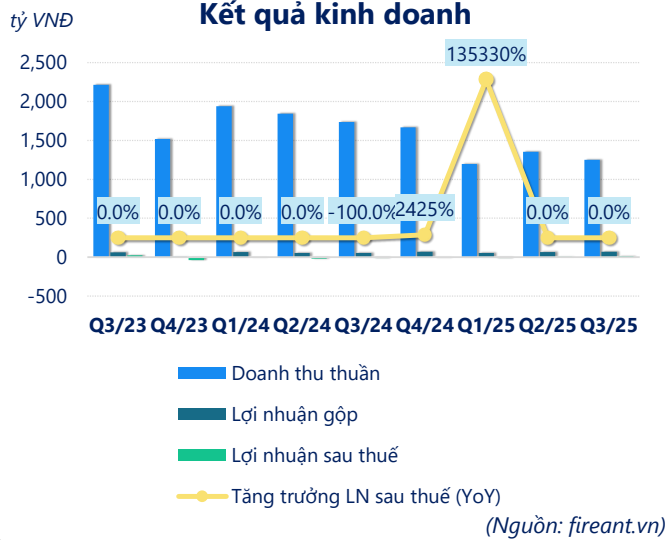
YoY: ▲ 28.7| 101%

ROE

Q3/25

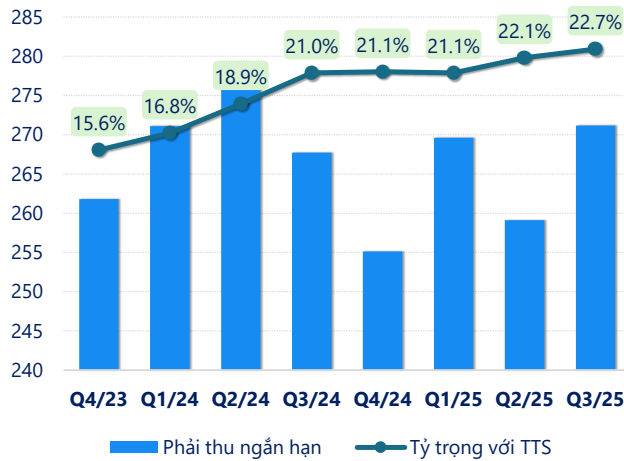
-1.2%

+/- YoY: ▲ 8.5%



tỷ VNĐ

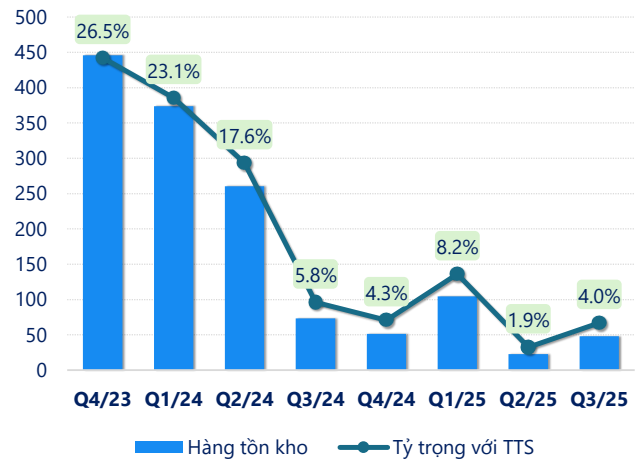
Phải thu ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

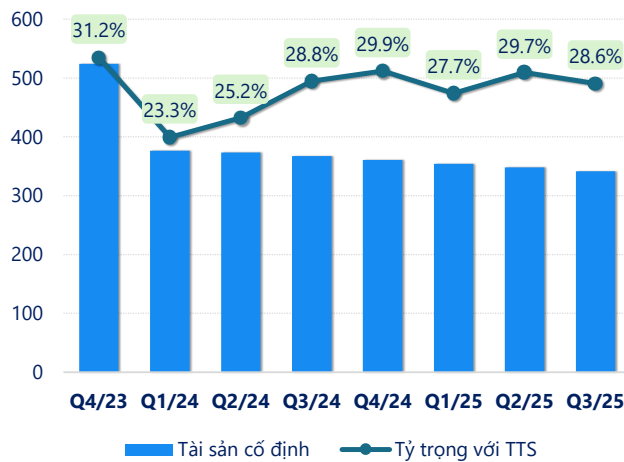
Hàng tồn kho



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

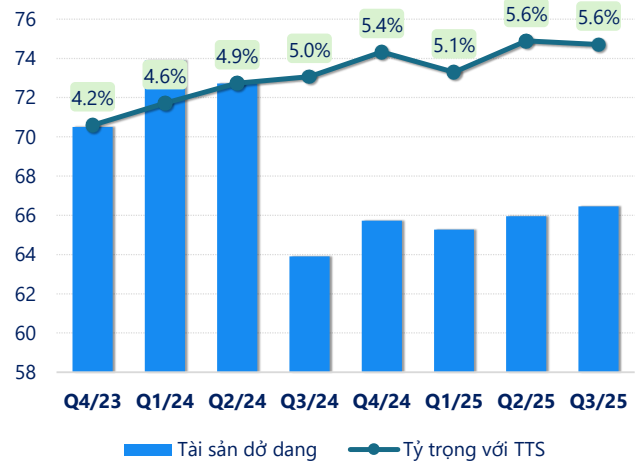
Tài sản cố định



(Nguồn: fireant.vn)

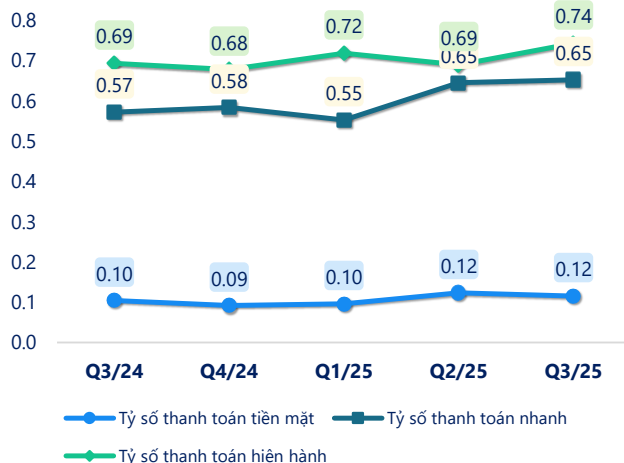
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang



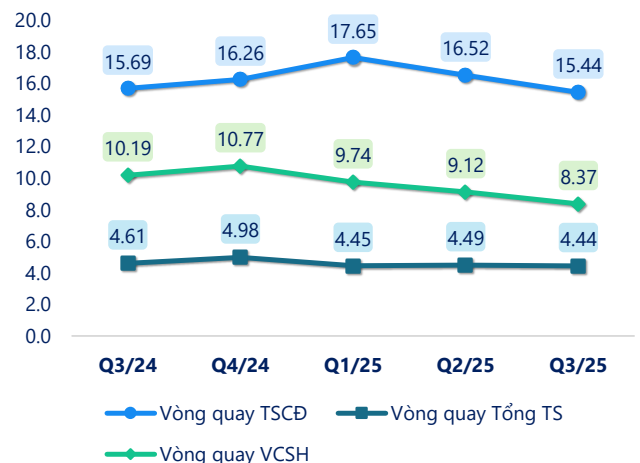
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,273	1,207	1,281	1,171	1,193
Tài sản ngắn hạn	419	369	453	358	394
Tiền và tương đương tiền	62.9	50.0	60.5	64.0	61.2
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0.41	0.41	0.41	0	0.41
Phải thu ngắn hạn	268	255	270	259	271
Hàng tồn kho	73.3	51.4	105	22.8	48.0
Tài sản ngắn hạn khác	14.2	12.2	18.0	11.8	12.8
Tài sản dài hạn	854	838	827	813	799
Phải thu dài hạn	2.47	2.50	2.50	2.52	2.53
Tài sản cố định	367	361	354	348	342
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	63.9	65.7	65.3	65.9	66.5
Đầu tư tài chính dài hạn	37.0	38.2	38.7	38.3	38.3
Tài sản dài hạn khác	384	371	367	359	350
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	615	557	643	533	543
Nợ ngắn hạn	604	544	631	519	530
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1.84	1.16	1.09	1.03	0.98
Phải trả người bán ngắn hạn	506	455	557	442	454
Nợ dài hạn	11.4	13.0	12.6	13.8	13.3
Vay và nợ thuê dài hạn	2.23	1.94	1.71	1.49	1.25
Nguồn vốn chủ sở hữu	657	650	637	639	650
Vốn chủ sở hữu	657	650	637	639	650
Vốn điều lệ	2,489	2,489	2,489	2,489	2,489
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)